

VĂN KIỆN ĐẢNG TOÀN TẬP  
XUẤT BẢN LẦN THỨ NHẤT  
THEO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ  
CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH  
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG  
SẢN VIỆT NAM, SỐ 25-QĐ/TW,  
NGÀY 3 THÁNG 2 NĂM 1997

## HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN

|                  |                       |
|------------------|-----------------------|
| PHAN DIỄN        | Chủ tịch Hội đồng     |
| NGUYỄN ĐỨC BÌNH  | Phó Chủ tịch Hội đồng |
| NGUYỄN PHÚ TRỌNG | Uỷ viên Hội đồng      |
| NGUYỄN HỮU THỌ   | "                     |
| NGUYỄN DUY QUÝ   | "                     |
| HÀ ĐĂNG          | "                     |
| ĐẶNG XUÂN KỲ     | "                     |
| LÊ HAI           | "                     |
| NGÔ VĂN DỰ       | "                     |
| LÊ QUANG THƯỞNG  | "                     |
| TRẦN ĐÌNH NGHIÊM | "                     |
| VŨ HỮU NGOẠN     | "                     |
| NGUYỄN VĂN LANH  | "                     |

## BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG BẢN THẢO

|                   |             |
|-------------------|-------------|
| HÀ ĐĂNG           | Trưởng ban  |
| VŨ HỮU NGOẠN      | Thường trực |
| NGÔ VĂN DỰ        | Thành viên  |
| TRẦN ĐÌNH NGHIÊM  | "           |
| NGUYỄN VĂN LANH   | "           |
| TRỊNH NHU         | "           |
| NGUYỄN PHÚC KHÁNH | "           |

## NHÓM XÂY DỰNG BẢN THẢO TẬP 28

|                      |
|----------------------|
| TRẦN TÌNH (Chủ biên) |
| LÊ HỮU DƯ            |
| TRẦN KIM NGÂN        |

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

# VĂN KIỆN ĐẢNG

## TOÀN TẬP

### TẬP 28

### 1967

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA  
Hà Nội - 2003

## LỜI GIỚI THIỆU TẬP 28

*Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 28 phản ánh hoạt động lãnh đạo của Đảng trong năm 1967.

Năm 1967 là năm cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta bước vào thời kỳ gay gắt. Bị sa lầy và thất bại bước đầu trong chiến lược "chiến tranh cục bộ", đế quốc Mỹ điên cuồng đẩy mạnh chiến tranh phá hoại miền Bắc; tăng cường bình định và mở nhiều cuộc hành quân càn quét dã man ở miền Nam, đồng thời gieo rắc luận điệu "thương lượng hoà bình" bịa bợm nhằm thoát khỏi thế cô lập trước phong trào của nhân dân thế giới phản đối Mỹ mở rộng chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Trong tình hình ấy, Đảng đã lãnh đạo, tổ chức động viên lực lượng của cả nước vững vàng, đoàn kết nhất trí, nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí vì độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội, tinh thần xả thân cứu nước, kiên quyết đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà.

Đảng chỉ đạo: đi đôi với đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở trong nước, cần tiến công địch về mặt ngoại giao nhằm làm sáng tỏ lập trường chính nghĩa của ta, nói rõ quyết tâm và thắng lợi của ta, đề cao lập trường bốn điểm của Chính phủ ta và tuyên bố năm điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam; tố cáo mạnh mẽ hơn nữa những tội ác dã man của bọn xâm lược Mỹ, vạch trần âm mưu "thương lượng hoà bình" bịa bợm của chúng

nhằm tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ hơn nữa của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, kể cả nhân dân Mỹ.

*Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 28 gồm 53 tài liệu xếp ở phần chính và 2 tài liệu xếp ở phần phụ lục.

Phần văn kiện chính gồm các báo cáo, nghị quyết, chỉ thị, thông tri, thông báo, điện mừng của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Tổng thống Mỹ Giônxon. Trong phần văn kiện chính có nghị quyết Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao, chủ động tiến công địch, phục vụ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta và nghị quyết của Bộ Chính trị về đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở miền Nam.

Phần phụ lục có Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm của Trung ương Cục miền Nam và Nghị quyết của Khu ủy V. Hai tài liệu ở phần này thể hiện sự vận dụng sáng tạo tư tưởng chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị vào điều kiện cụ thể của chiến trường Nam Bộ, Khu V.

Tuy những người biên tập đã cố gắng song khó tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý, phê bình của bạn đọc.

Xin trân trọng giới thiệu tập 28 *Văn kiện Đảng Toàn tập* cùng bạn đọc.

Tháng 4 năm 2003

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

**CHỈ THỊ  
CỦA BAN BÍ THU**

Số 139-CT/TW, ngày 7 tháng 1 năm 1967

**Về đợt vận động quần chúng quyết tâm thực hiện  
kế hoạch nhà nước năm 1967**

1. Thực hiện các nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 11 và 12, chúng ta đã chuyển hướng từng bước việc xây dựng và phát triển kinh tế, cho nên qua hai năm đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại của địch ngày càng ác liệt, lực lượng của ta nhìn chung được tăng cường trên nhiều mặt. Nhờ đó, chúng ta đã tập trung sức bảo đảm các nhu cầu chiến đấu ngày càng tăng, giữ vững sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, giữ vững vận tải trên các tuyến chính, và bảo đảm nhu cầu thiết yếu về đời sống nhân dân.

Nhưng nền kinh tế của ta còn nhiều mặt yếu: việc phục vụ tiền tuyến có nhiều cố gắng nhưng còn có mặt chưa đáp ứng kịp nhu cầu. Việc xây dựng và phát triển kinh tế địa phương, công nghiệp địa phương, tuy có tiến bộ, nhưng chưa vươn lên thật mạnh. Lương thực, thực phẩm, một số hàng tiêu dùng thiết yếu, một số vật tư quan trọng chưa được thật sự bảo đảm.

Cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta sẽ

đi vào thời kỳ gay gắt nhất. Đế quốc Mỹ sẽ ra sức tăng cường chiến tranh ác liệt ở cả hai miền nước ta. Vì vậy, chúng ta phải tập trung lực lượng thực hiện quyết tâm chiến lược đã đề ra. Song song với việc kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh quân sự, đấu tranh chính trị và đấu tranh ngoại giao nhằm đánh bại mọi âm mưu của địch, chúng ta phải ra sức tăng cường lực lượng kinh tế.

Nhân dân miền Bắc nhất thiết phải thực hiện tốt kế hoạch nhà nước năm 1967, quyết tâm phát huy những thuận lợi, khắc phục những khó khăn, để đưa nền kinh tế miền Bắc nước ta tiến lên một bước mạnh mẽ, bảo đảm được yêu cầu của chiến đấu và chiến thắng, bảo đảm đời sống nhân dân và chuẩn bị tốt cho việc phát triển kinh tế lâu dài.

Chúng ta đã bước vào quý I năm 1967. Công tác quý I làm tốt sẽ làm đà cho cả năm. Quý I là thời gian quyết định vụ đông - xuân, là mùa đẩy mạnh xây dựng cơ bản, giao thông vận tải và các ngành công nghiệp, nhất là than, gỗ, v.v..

Ban Bí thư quyết định *trong quý I* mở một đợt *vận động quần chúng quyết tâm thực hiện kế hoạch nhà nước năm 1967*.

2. Đợt vận động này là tiếp tục đợt vận động quần chúng xây dựng kế hoạch từ cơ sở lên hồi cuối năm 1966. Nó nhằm thúc đẩy việc thực hiện kế hoạch quý I nói chung, nhưng tập trung vào mấy mục tiêu chủ yếu:

a) *Làm tốt vụ đông - xuân*, nhất là đẩy mạnh khâu chăm sóc mạ, khâu làm đất, khâu cấy, công tác thuỷ lợi, làm phân, đẩy mạnh rau màu ngắn ngày, trồng cây công nghiệp, cây phòng hộ, trồng và bảo vệ rừng, nuôi cá, bảo vệ gia súc, v.v. cho đúng thời vụ, bảo đảm được năng suất, diện tích để đạt cho kỳ được những mục tiêu mà mỗi địa phương đã đề ra.

b) *Đẩy mạnh sản xuất và xây dựng công nghiệp địa phương:* tập trung lực lượng sản xuất được nhiều sản phẩm có chất lượng tốt cung cấp cho nông nghiệp: nông cụ thường, nông cụ cải tiến, trang bị cơ khí nhỏ, vôi bón ruộng, vật liệu xây dựng cho thủy lợi, v.v., phương tiện giao thông vận tải, một số công nghiệp thực phẩm; xây dựng nhanh, dứt điểm một số cơ sở công nghiệp địa phương rất cần thiết như: cơ khí, than, xi măng, phân bón, thực phẩm, giấy, v.v. (theo kế hoạch từng tỉnh).

c) *Bảo đảm tốt giao thông vận tải trên các tuyến chính và giao thông vận tải địa phương:* đảm bảo cầu đường thông suốt, tăng cường phương tiện vận tải: thô sơ, cải tiến, cơ giới, đường sông và đường bộ.

Dợt vận động này cần đạt được ba yêu cầu sau đây:

a/ *Giáo dục thêm cho cán bộ, đảng viên, quần chúng* có một nhận thức sâu sắc về đường lối chủ trương kinh tế của Đảng trong kế hoạch nhà nước, nhất là vấn đề *chuyển hướng kinh tế trong thời chiến*, phát triển *kinh tế địa phương*, và có một *quyết tâm cao*, một *tinh thần tiến công mạnh*, khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, thực hiện cho kỳ được những mục tiêu đã đề ra.

b/ Thực hiện thêm một bước *quyền làm chủ tập thể của quần chúng*, thực hiện quyền dân chủ bàn bạc, kiểm tra của quần chúng, trên cơ sở đó mà phát huy khí thế cách mạng của quần chúng, tổ chức quần chúng phấn đấu mạnh mẽ.

c/ *Cải tiến thêm một bước phương thức chỉ đạo của các ngành, các cấp*, biết tập trung vào những khâu chính trong từng thời gian; trực tiếp với các cơ sở sản xuất; biết sử dụng các ngành chuyên môn, biết phát động quần chúng liên tục và mạnh mẽ.

Dợt này là một đợt ngắn của phong trào thi đua chống Mỹ, cứu nước hiện nay trên mặt trận kinh tế. Nó gắn chặt với cuộc vận động ba xây ba chống trong công nghiệp, cải tiến quản lý cải tiến kỹ thuật trong nông nghiệp, cuộc vận động xây dựng đảng bộ bốn tốt, với việc phát huy kết quả của Đại hội anh hùng chiến sĩ thi đua chống Mỹ, cứu nước và các phong trào khác của các đoàn thể quần chúng.

3. *Khâu cơ sở (hợp tác xã, xí nghiệp, công trường, lâm trường, nông trường, v.v.) là khâu quyết định nhất.*

a) *Tiến hành tốt công tác chuẩn bị trong nội bộ đảng:* Đảng uỷ cùng với các ban quản trị hay ban giám đốc trong hợp tác xã nông nghiệp, trong nhà máy, công trường, nông trường, lâm trường sau khi nhận được nhiệm vụ và chỉ tiêu sản xuất của đơn vị mình, cần nghiên cứu thông suốt hơn nữa đường lối chủ trương của Đảng; đánh giá lại tình hình hợp tác xã, nhà máy hay công trường, v.v., xác định rõ quyết tâm phấn đấu cho kỳ được, bàn thêm những biện pháp kỹ thuật, biện pháp quản lý. Sau đó đưa ra chi bộ thảo luận, và đề rõ trách nhiệm cho mỗi đảng viên.

b) *Phát động quần chúng vừa bàn vừa làm:* Sau khi chuẩn bị trong chi bộ, cần đưa ra bàn bạc dân chủ trong các đội sản xuất, tổ lao động. Cuộc bàn này cần đạt được mấy yêu cầu: thực hiện quyền làm chủ của xã viên, công nhân; gom góp được sáng kiến của họ; phát động được một khí thế cách mạng để đi vào hành động mạnh mẽ. Trong khi bàn bạc, quần chúng có thể phát biểu thêm ý kiến về phương hướng sản xuất, những mục tiêu phấn đấu, nhưng chủ yếu là bàn những biện pháp thực hiện: biện pháp kỹ thuật, biện pháp quản lý, v.v.. Tuỳ theo tính chất của thời vụ hay yêu cầu của

kế hoạch mà định những vấn đề cần bàn trước hay bàn sau, không đợi bàn xong tất cả mới làm, mà vừa bàn vừa làm, đêm bàn ngày làm.

c) Đi đôi với những mục tiêu phấn đấu và những biện pháp thực hiện nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất, cần coi trọng những biện pháp để đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho quần chúng. Trong các hợp tác xã nông nghiệp, cần thực hiện tốt dân chủ bàn bạc khâu thu mua, phân phối lương thực. Trong các xí nghiệp, công trường, cần bảo đảm mức thiết yếu về ăn, ở, nghỉ ngơi, học tập thích hợp với thời chiến cho công nhân.

d) Qua các đợt hành động, cần kiểm tra tinh thần của quần chúng, kịp thời phát huy những ưu điểm, những điển hình tốt, uốn nắn những lách laced, giải quyết những thắc mắc của quần chúng. Trên cơ sở quần chúng tự báo công, bình công, mà phát hiện những người ưu tú, và có kế hoạch bồi dưỡng để kết nạp họ vào Đoàn, vào Đảng, đào tạo họ thành cán bộ. Trong hội nghị chi bộ thường kỳ, lấy kết quả thực hiện mà kiểm tra và bồi dưỡng đảng viên, rút kinh nghiệm và cải tiến từng bước sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, và có kế hoạch cụ thể về xây dựng chi bộ bốn tốt.

#### *4. Cải tiến sự chỉ đạo của các ngành, các cấp để bảo đảm tốt kết quả của đợt vận động:*

a) Các bộ, các ngành ở trung ương: Đảng đoàn các bộ, các ngành ở trung ương cần tập thể nghiên cứu lại các quyết định của Đảng và Chính phủ trong kế hoạch nhà nước năm 1967, đổi chiếu lại kế hoạch của ngành mình, xác định lại phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phấn đấu cụ thể của ngành mình và tìm những biện pháp thiết thực để đạt cho

*được những mục tiêu đã đề ra.* Sau đó cần phổ biến thông suốt cho cán bộ trong ngành. Các ngành cần cử cán bộ về các tỉnh, các xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường trực thuộc để kiểm tra đôn đốc, giúp đỡ các mặt kỹ thuật, quản lý, cung cấp vật tư, thiết bị. Làm sao thực sự giúp đỡ các cơ sở giải quyết những khó khăn trong quá trình sản xuất một cách nhanh chóng, kịp thời.

b) Các tỉnh, thành: Sau khi phổ biến lại trong cấp lãnh đạo và các ngành có liên quan những ý kiến của Trung ương về kế hoạch nhà nước năm 1967, tỉnh uỷ cần kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của mình (không yêu cầu kiểm điểm cá nhân) thấy được chỗ tốt, chỗ chưa tốt của mình trong nhận thức, tư tưởng, phương thức chỉ đạo. Cần cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, mà xem lại kế hoạch năm 1967 xem có gì cần điều chỉnh, bổ sung về phương hướng, chỉ tiêu và nhất là về biện pháp (bàn kỹ về kế hoạch quý I), định ra một số phong trào ở địa phương cho hợp với thời vụ trong nông nghiệp. (Thí dụ: phong trào làm đất, làm thủy lợi, làm phân, trồng cây, v.v.), trong sản xuất và xây dựng công nghiệp địa phương, trong việc bảo đảm giao thông vận tải, kế hoạch vận động quần chúng và kế hoạch chỉ đạo của tỉnh uỷ (như phân công các cấp uỷ viên phụ trách các vùng, huy động các ngành phục vụ cuộc vận động, v.v.).

c) Ở cấp huyện: sau đó, tỉnh uỷ phân công xuống từng vùng để giúp đỡ các huyện. Cấp huyện là cấp giúp tỉnh để chỉ đạo các xã và hợp tác xã nông nghiệp. Ở cấp huyện chủ yếu là thông suốt chủ trương đường lối của Trung ương, ý định của tỉnh và bàn thêm một số biện pháp cần thiết cho hợp với đặc điểm của huyện. Sau đó, các huyện uỷ viên cùng với các

cán bộ ở tỉnh cần phân công nhau về từng cụm chỉ đạo phong trào ở cơ sở.

Kinh nghiệm của mấy năm qua, nhất là trong năm 1966 đã chỉ rõ: muốn thực hiện thắng lợi kế hoạch nhà nước, các ngành, các cấp cần:

1- Nắm vững đường lối, chủ trương chính sách của Đảng: chịu khó nghiên cứu một cách tập thể đường lối, chủ trương chính sách đó, nắm vững thực tiễn của địa phương mình, ngành mình, và vận dụng đúng đắn đường lối chủ trương chính sách của Đảng vào ngành mình, địa phương mình.

2- Có tư tưởng tiến công mạnh, biết phát huy tinh thần quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược vào công tác của ngành mình, địa phương mình, khắc phục mọi khó khăn, trở ngại, đoàn kết, hợp tác với nhau để thực hiện đường lối chủ trương chính sách của Trung ương.

3- Biết phát động quần chúng, nâng cao khí thế cách mạng của quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, tôn trọng quyền làm chủ tập thể của quần chúng, mọi việc đều đưa ra quần chúng bàn bạc, để quần chúng kiểm tra, quan tâm đến đời sống quần chúng.

4- Chịu khó học tập khoa học kỹ thuật, biết tiếp thu những thành tựu khoa học, tiếp thu những kinh nghiệm của các điển hình tiên tiến.

5- Chú trọng việc củng cố tổ chức: xây dựng tốt các đảng bộ, chi bộ, các đoàn thể quần chúng, cải tiến bộ máy làm việc và bố trí cán bộ đúng. Có phương thức chỉ đạo tốt: trực tiếp với các cơ sở sản xuất, tập trung đúng mức vào những khâu chính, vừa biết sử dụng các ngành chuyên môn, vừa biết phát động quần chúng, tránh quan liêu, mệnh lệnh, phân tán.

Vì vậy, các đảng đoàn, các ngành, các cấp uỷ cần vận dụng những kinh nghiệm ấy, *quyết tâm, kiên trì và nghiêm túc* bảo đảm thực hiện cho kỳ được kế hoạch nhà nước năm 1967, trước mắt là kế hoạch vụ đông - xuân và kế hoạch quý I thắng lợi.

T/M BAN Bí THU

LÊ VĂN LƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ  
Trung ương Đảng.

**NGHỊ QUYẾT  
CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 152-NQ/TW, ngày 10 tháng 1 năm 1967

**Về một số vấn đề tổ chức lãnh đạo  
công tác phụ vận**

Từ sau Đại hội Đảng lần thứ III và Nghị quyết của Trung ương Đảng về công tác phụ vận năm 1960, các cấp uỷ đảng đã có nhiều tiến bộ và đạt được những thành tích lớn về mặt lãnh đạo công tác phụ vận. Đặc biệt từ khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh xâm lược miền Nam nước ta và tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc, thực hiện các Nghị quyết Hội nghị 11, 12 của Trung ương và Chỉ thị 99-CT/TW của Ban Bí thư về phương hướng, nhiệm vụ công tác vận động phụ nữ trước tình hình mới, các cấp uỷ đảng và các ngành đã lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động được một phong trào phụ nữ lớn mạnh chưa từng có trong tất cả các lĩnh vực. Cuộc vận động "ba đảm đang" đã có tác dụng to lớn trong việc động viên các tầng lớp phụ nữ đẩy mạnh sản xuất, phục vụ đời sống, phục vụ chiến đấu và chiến đấu chống Mỹ, cứu nước. Vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trên nhiều mặt hoạt động đã được nâng cao. Các cấp uỷ và cơ quan nhà nước đã đào tạo được một đội ngũ

cán bộ phụ nữ có trình độ văn hoá, khoa học, kỹ thuật, để bạt được một số khía cạnh phụ nữ vào cơ quan lãnh đạo các cấp, các ngành, và đã giải quyết một số vấn đề về quyền lợi cho phụ nữ, như đồng.

Tuy nhiên, so với yêu cầu cách mạng trong tình hình mới, và yêu cầu của sự nghiệp giải phóng phụ nữ, việc tổ chức và lãnh đạo công tác phụ vận của Đảng còn có những thiếu sót:

1. Hiện nay phụ nữ là những lực lượng lao động tập thể ngày càng tham gia hoạt động đông đảo vào đời sống xã hội. Nhất là trong thời chiến, nhân dân ta phải động viên toàn lực để chiến thắng đế quốc Mỹ xâm lược, phụ nữ đang dần dần trở thành lực lượng sản xuất và công tác chủ yếu ở một số ngành, do đó công tác phụ vận càng trở thành nhiệm vụ quan trọng. Các cấp, các ngành và cơ quan nhà nước phải làm tốt công tác phụ vận: một mặt động viên được hết mọi khả năng của phụ nữ đóng góp cho cách mạng, mặt khác hết sức chú ý săn sóc lợi ích phụ nữ và trẻ em, tạo điều kiện thực hiện giải phóng phụ nữ.

Nhưng cho đến nay, công tác phụ vận - vận động phụ nữ công nhân, nông dân cũng như viên chức, trí thức - chưa thật quán triệt sâu sắc trong một số cấp uỷ đảng và ngành. Một số cơ quan thuộc bộ máy đảng và nhà nước chưa thật quan tâm đầy đủ săn sóc quyền lợi phụ nữ và trẻ em. Công tác phụ vận ở miền núi và ở nhiều nơi có đạo Thiên chúa chưa được chú ý đúng mức.

2. Nhìn chung các cấp uỷ đảng mới chú trọng động viên lực lượng phụ nữ tham gia sản xuất và chiến đấu, chưa quan tâm đầy đủ đến việc phân bổ, sử dụng hợp lý sức lao động

của phụ nữ, chưa quan tâm đầy đủ việc bồi dưỡng, bảo vệ sức lao động của phụ nữ; và đề bạt, bồi dưỡng nhiều cán bộ phụ nữ, nhất là nữ thanh niên.

Một số cấp ủy đảng chưa đánh giá đúng tác dụng của Hội Liên hiệp Phụ nữ là một tổ chức quần chúng cách mạng của Đảng, nên chưa phát huy đầy đủ tác dụng của Hội.

3. Ban Phụ vận Trung ương đã nghiên cứu đề xuất với Ban Bí thư một số chủ trương và chính sách về công tác phụ vận. Tuy nhiên, Ban Phụ vận Trung ương chưa giúp Trung ương chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đã đề ra và kịp thời giải quyết những yêu cầu cấp thiết của quần chúng phụ nữ, nhất là trong thời chiến. Việc chủ động phối hợp với các đảng đoàn các ngành, các cơ quan nhà nước trong công tác nghiên cứu và thúc đẩy các ngành thực hiện tốt công tác phụ vận còn yếu.

Những thiếu sót trên đây đã hạn chế việc phát huy khả năng và trí tuệ của phụ nữ phục vụ cho cách mạng. Nguyên nhân chính của những thiếu sót trên là do một số quan điểm của Đảng về vai trò vị trí của phụ nữ, về đường lối phụ vận của Đảng chưa được quán triệt sâu sắc trong các cấp, các ngành. Một số cấp uỷ chưa đánh giá đúng lực lượng và khả năng cách mạng của phụ nữ, chưa nhận thức đầy đủ vị trí và nội dung công tác phụ vận của Đảng, còn lúng túng trong việc thực hiện nguyên tắc lãnh đạo và chỉ đạo công tác phụ vận.

Tư tưởng phong kiến đối với phụ nữ còn tồn tại khá sâu sắc trong một số cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo. Thể hiện rõ nhất là tư tưởng hẹp hòi, "trọng nam khinh nữ", chưa tin vào khả năng lãnh đạo và khả năng quản lý kinh tế của phụ nữ, chưa thấy hết những khó khăn trở ngại của phụ nữ. Ngoài ra, chức năng, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ

và của các ngành đối với công tác phụ vận, và phương thức công tác phụ vận chưa được quy định cho thích hợp với tình hình mới.

Trong thời gian trước mắt, công tác phụ vận cần tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách sau đây:

a- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục đạo đức người phụ nữ mới, động viên hơn nữa phụ nữ đẩy mạnh sản xuất, bảo vệ sản xuất, phục vụ đời sống, phục vụ chiến đấu.

b- Quản lý, bồi dưỡng, phân bố, sử dụng hợp lý lực lượng lao động phụ nữ.

c- Tăng cường bảo vệ sức khoẻ phụ nữ, trẻ em, chủ yếu tập trung vào công tác mẫu giáo, nhóm trẻ, vệ sinh phòng bệnh cho phụ nữ và trẻ em.

d- Tăng cường bồi dưỡng cán bộ nữ về mọi mặt. Đề bạt, sử dụng cán bộ nữ với tỷ lệ thích đáng trong các cấp, các ngành.

Để bảo đảm thực hiện triệt để các Nghị quyết 11, 12 của Trung ương và chấp hành đúng đắn đường lối, phương châm, nhiệm vụ công tác phụ vận của Đảng, Ban Bí thư quy định rõ nhiệm vụ, chức năng, phương thức công tác phụ vận cho các cấp, các ngành phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới.

Trước hết, cần nhận rõ phong trào phụ nữ là một bộ phận khăng khít của phong trào cách mạng nói chung, sự nghiệp giải phóng phụ nữ gắn liền với sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp. Do đó, nội dung và tính chất công tác vận động phụ nữ không đơn thuần chỉ là giáo dục động viên chính trị, mà còn bao gồm cả vấn đề: tổ chức phụ nữ sản xuất và quản lý kinh tế, giáo dục và hướng dẫn phụ nữ xây dựng nếp sống văn minh, thực hiện nam nữ bình đẳng trong gia đình cũng như ngoài xã hội, giáo dục đạo đức

người phụ nữ mới, bảo vệ quyền lợi phụ nữ và trẻ em. Phương thức vận động phụ nữ không phải chỉ thông qua các đoàn thể quần chúng, mà còn phải thông qua các ngành kinh tế, hành chính, bằng các luật pháp, chế độ, chính sách, bằng các cách hoạt động văn hoá, khoa học, văn học, nghệ thuật, v.v..

Sau đây là một số vấn đề cụ thể:

#### I- NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT VÀ PHƯƠNG THỨC CÔNG TÁC CỦA BAN PHỤ VẬN

Ban Phụ vận là một ban chuyên môn của Đảng đã được Nghị quyết số 89-NQ/TW tháng 12-1963 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức. Ban Phụ vận Trung ương sẽ cùng với Ban Tổ chức Trung ương nghiên cứu và hướng dẫn tổ chức Ban Phụ vận ở một số tỉnh, thành cần thiết.

Trước mắt, Ban Phụ vận Trung ương cần *tập trung vào mấy công tác cụ thể* sau đây:

a) Bước đầu tổng kết việc thực hiện và hướng dẫn các cấp ủy đảng, các ngành tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 99-CT/TW; góp phần phổ biến tốt nghị quyết về công tác cán bộ nữ, *nghị quyết về một số vấn đề về tổ chức lãnh đạo công tác phụ vận*, và có kế hoạch kiểm tra, phát hiện, đề xuất chủ trương giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác phụ vận trong tình hình mới.

b) Cùng với các ngành có liên quan, tiến hành các công tác sau đây:

1. Nghiên cứu việc phân bổ, sử dụng hợp lý sức lao động phụ nữ trong nông nghiệp. Hướng dẫn thực hiện quyết định của Chính phủ về sử dụng lao động phụ nữ trong nông nghiệp.

2. Nghiên cứu nội dung giáo dục đạo đức người phụ nữ mới.

3. Nghiên cứu việc thực hiện nghị quyết mới của Ban Bí thư về công tác cán bộ nữ.

4. Tăng cường việc tổ chức đời sống, bảo vệ sức khoẻ cho phụ nữ và trẻ em.

5. Kiện toàn các tổ chức Hội ở cơ sở.

#### *Phương thức công tác của Ban Phụ vận:*

Ban Phụ vận Trung ương cần phối hợp công tác chặt chẽ với Đảng đoàn Tổng Công đoàn, Trung ương Đoàn Thanh niên lao động Việt Nam, Ban Nông nghiệp Trung ương, đảng đoàn các ngành và các cơ quan nhà nước. Từng thời gian, Ban Phụ vận Trung ương cùng các ngành có liên quan nghiên cứu các chuyên đề, nhằm giải quyết một cách sâu sắc và cơ bản những vấn đề về phụ nữ của các ngành và kịp thời góp ý kiến về những vấn đề nghiên cứu của các ngành có liên quan đến phụ nữ. Cần có những cuộc hội nghị liên tịch giữa Ban Phụ vận Trung ương và đảng đoàn các ngành để thảo luận sự phối hợp công tác.

Các uỷ viên Ban Phụ vận Trung ương công tác ở các địa phương và các ngành cần hết sức coi trọng việc góp phần của mình vào công tác của Ban Phụ vận Trung ương; nắm tình hình thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác phụ vận của Đảng ở ngành và địa phương mình, góp ý kiến với cấp lãnh đạo của ngành, của địa phương về những vấn đề có liên quan đến công tác phụ vận, phát hiện những vấn đề bất hợp lý, những vi phạm luật lệ, chế độ, chính sách đối với phụ nữ, nghiên cứu đề xuất ý kiến với Ban Phụ vận về công tác phụ vận của ngành, của địa phương. Trong việc phân phối công tác cho các uỷ viên Ban Phụ vận Trung ương, các cấp địa phương và các ngành cần chú ý bố trí sao cho hợp lý và dành thời giờ cho các uỷ viên đó có thể làm tròn những nhiệm vụ nói trên.